

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 56/2022/HS - ST

Ngày: 11/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lê Cát Tường

Bà : Lê Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2021/HSST/TLST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn Q, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số nhà 04 N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lương Văn T (đã chết) và bà Trần Thị L ; Bị cáo chưa có vợ ; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 13/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Lương Văn Quyết đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 10/4/2013, Công an phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 19/9/2014, Công an phường Hàm Rồng, TP Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 04/12/2018, Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Ngày 14/5/2019, Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “ Có mặt”

- Bị hại: Anh Trần Đức L - Sinh năm 1974 “ Vắng”

Địa chỉ: Số nhà 30/132 T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

- Người làm chứng: Bà Trần Thị L - Sinh năm 1968 “ Vắng”

Địa chỉ: Số nhà 04 N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mục đích để có tiền chơi game nên khoảng 2^h rạng sáng ngày 16/8/2021, Lương Văn Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q đi bộ từ nhà đến khu vực chợ Bắc Cầu Sâng, phường N, thành phố T và trèo tường vào bên trong chợ. Sau khi quan sát thấy quầy bán thịt của anh Trần Đức L, có một chiếc máy xay thịt nhãn hiệu ATS-MODEL-TS102 do Đài Loan sản xuất đang để trên bàn không có người trông coi, Q lén lút lấy trộm đem ra ngoài. Do lúc này trời còn tối, Q chưa biết đem bán ở đâu nên Q đã mang giấu chiếc máy ở gốc xoài trước nhà Văn hóa phố Cầu Sâng rồi đi bộ về nhà. Đến sáng cùng ngày, Quyết đến gốc cây xoài lấy chiếc máy xay thịt đem về nhà cất giấu chờ lúc thuận lợi sẽ đem bán lấy tiền.

Khoảng 6h sáng cùng ngày, anh Trần Đức L đến quầy thịt của mình thì phát hiện mất tài sản, anh L đã đến trình báo cơ quan Công an. Trích xuất camera và rà soát đối tượng, Cơ quan công an triệu tập Lương Văn Q lên làm việc. Tại đây, Q đã thừa nhận và khai báo hành vi trộm cắp tài sản của mình. Cơ quan công an đã thu giữ tang vật vụ án là chiếc máy xay thịt tại nhà Quyết

Theo Kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa kết luận:

01 (một) máy xay thịt nhãn hiệu ATS- MODEL - TS 102 do Đài Loan sản xuất đã qua sử dụng trị giá: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ngày 12/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao chiếc máy xay thịt hiệu ATS- MODEL-TS 102 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Đức L. Sau khi nhận lại tài sản, anh L không có yêu cầu gì về Dân sự .

Tại bản cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 08/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Lương Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận gì thêm, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Khoảng 2^h ngày 16/8/2021, tại khu chợ Bắc Cầu Sông phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, Lương Văn Q đã có hành vi lên lút chiếm đoạt một chiếc máy xay thịt hiệu ATS- MODEL-TS 102 trị giá 4 triệu đồng của anh Trần Đức L với mục đích bán lấy tiền chơi game, nhưng bị cáo chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an phát hiện, thu giữ tang vật. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai trước đây bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lên lút chiếm đoạt chiếc máy xay thịt trị giá 4.000.000đ của anh Trần Đức L, hành vi phạm tội của bị cáo đó có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính táo bạo, liều lĩnh, gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đó không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 bị xét xử về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, và hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”, điều đó chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, xem thường pháp luật, nên cần được xử lý nghiêm minh và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, bị hại đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ nêu

trên theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Trần Đức L đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn Q phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lương Văn Q 09(Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận người bị hại đã nhận đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Tân

